TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2018/QĐST_DS	Phước Long, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/6/2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp Huê 1, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Trương Thị Mỹ Lh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Mỹ Tân, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

II/.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/.Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả tiền nợ hụi còn thiếu cho bà Nguyễn Hồng T số tiền là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Hồng T số tiền hụi 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

2/.Về án phí dân sự có giá ngạch hòa giải thành: Bà Nguyễn Thị L và bà Nguyễn Hồng T thỏa thuận bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ phải nộp án phí số tiền 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho bà

Nguyễn Hồng T đã nộp tạm ứng là 562.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0011604 ngày 29/3/2018 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

3/.Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

III/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Quách Thanh Tồn